

Hải Dương, ngày 17 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính Lĩnh vực Đề điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 935/SNN-ĐĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành của lĩnh vực đề điều thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương, cụ thể:

1. Danh mục, nội dung thủ tục hành chính mới ban hành: 10 thủ tục hành chính, chi tiết có Phụ lục I đính kèm.

2. Thủ tục hành chính bãi bỏ: 29 thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chi tiết có Phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị trực thuộc công khai thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

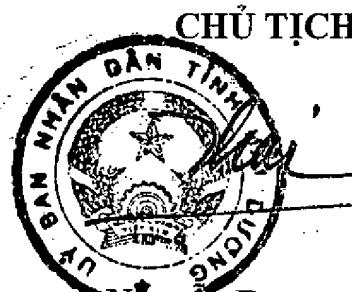
Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và chuyên trang cải cách thủ tục hành chính của UBND tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
[Signature]

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC.



Nguyễn Dương Thái

Phụ lục I:

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BẢN HÀNH LĨNH VỰC ĐỀ ĐIỀU
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT**

TRUNG NÔNG THÔN TỈNH HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)



Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1.	Cấp giấy phép cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều
2.	Cấp giấy phép khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều
3.	Cấp giấy phép xây dựng công qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông
4.	Cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1,0 km tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều
5.	Cấp giấy phép sử dụng đê, kè bảo vệ đê, công qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng
6.	Cấp giấy phép đê vật liệu, nhiên liệu, máy móc, thiết bị ở bãi sông; đào ao, giếng ở bãi sông
7.	Cấp giấy phép nạo, vét luồng, lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều
8.	Cấp giấy phép xây dựng công trình ở bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt
9.	Điều chỉnh giấy phép các hoạt động liên quan đến đê điều
10.	Gia hạn giấy phép các hoạt động liên quan đến đê điều

Phần II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục cấp giấy phép cắt xén đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình có hoạt động cắt xé đê được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

- Văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với đê cấp I, cấp II, cấp III.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

1) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Thủ tục cấp giấy phép khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản

lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình có hoạt động khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

- Văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với đê cấp I, cấp II, cấp III.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bờ sông, lòng sông.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc

hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.
- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp): Văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt

dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

- Văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với đê cấp I, cấp II, cấp III và đối với công trình ảnh hưởng đến hai tỉnh trở lên.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

4. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1,0 km tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.
- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp): Văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

I) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

5. Thủ tục cấp giấy phép sử dụng đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê làm nơi neo đậu tàu thuyền, bè, mảng.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tô, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công neo đậu tàu thuyền, bè mảng được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

6. Thủ tục cấp giấy phép để vật liệu, nhiên liệu, máy móc, thiết bị ở bãi sông; đào ao, giếng ở bãi sông.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt

bão tố chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.
- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng. *BCH*
- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.
 - + Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)
 - d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
 - đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.
 - e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính
 - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương
 - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
 - Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan
 - g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép
 - h) Phí, lệ phí: Không
 - i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định
 - k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
 - Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.
 - Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.
 - Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.
 - l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính
 - Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;
 - Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
 - Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;
 - Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đê điều với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

7. Thủ tục cấp giấy phép nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có).

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.

- Văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với công trình ảnh hưởng đến hai tỉnh trở lên.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

1) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;
- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều
- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

8. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình ở bờ sông nơi chưa có công trình xây dựng theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm

việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện đề cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật để điều và thoát lũ sông.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tuân theo quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, đồng bộ, khả năng thoát lũ trên toàn tuyến sông.

- Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng kỹ thuật và hành lang bảo vệ các công trình đó; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

9. Thủ tục điều chỉnh giấy phép các hoạt động liên quan đến đê điều

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tinh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh, bổ sung giấy phép.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp trực tiếp) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất phần bổ sung (nếu có) theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): Quyết định chủ trương đầu tư (Điều chỉnh, bổ sung), Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều chỉnh, bổ sung);

Các văn bản đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật (nếu có);

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép điều chỉnh, bổ sung được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hồ sơ thuyết minh tính toán các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép điều chỉnh, bổ sung đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật để điều và thoát lũ sông.

- Văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với những hoạt động điều chỉnh, bổ sung quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 25 Luật Đê điều đối với đê cấp I, cấp II, cấp III và đối với hoạt động xây dựng, cải tạo công trình giao thông có ảnh hưởng đến hai tỉnh trở lên.

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không quy định

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Thông tư 46/2011/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

10. Thủ tục gia hạn giấy phép các hoạt động liên quan đến đê điều

a) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần hoặc qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương (Số 2B, Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ; ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng thành phần theo quy định hoặc hướng dẫn để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đáp ứng theo quy định.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. Trường hợp xác định tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế phải thông báo bằng văn bản hoặc lập biên bản làm việc để cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xin phép có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được tính lại bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản thông báo hoặc biên bản làm việc.

- Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão đối chiếu với các quy định của pháp luật để gửi văn bản lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước về những lĩnh vực có liên quan. Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Sau thời hạn trên, nếu không có ý kiến coi như các cơ quan này đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình. Nếu đủ điều kiện Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép, Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép và thông báo bằng văn bản lý do không cấp phép.

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép. Trong trường hợp không cấp thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng bộ hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép

+ Số lượng hồ sơ: 03 (bộ)

d) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Hải Dương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Chi cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão tỉnh Hải Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan liên quan

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý để giải quyết thủ tục hành chính

- Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đê với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Phụ lục II:

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐỀ ĐIỀU
BÃI BỎ THỎA THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HẢI DƯƠNG**
(Kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2018
của UBND tỉnh Hải Dương)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép cắt, xé đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều.	Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương
2	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
3	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng công qua đê, xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông	nt
4	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm khoan, đào đê khai thác nước ngầm trong phạm vi 1 ki lô mét tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều	nt
5	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép sử dụng đê, kè bảo vệ đê, công qua đê làm nơi neo đậu tàu thuyền, bè, mảng	nt
6	Thẩm định, thoả thuận kỹ thuật phần liên quan đến đê điều, thoát lũ đê Tổ chức/Cá nhân trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác đất, đá, cát, sỏi khoáng sản khác ở bãi sông, lòng sông.	nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
7	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép đê vật liệu, đào ao, giếng ở bãi sông	nt
8	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép nạo, vét luồng, lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
9	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng công trình ở bãi sông, ngoài phạm vi bảo vệ đê điều (thuộc dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	nt
10	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng công trình ở bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng: Công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thuỷ lợi công trình ngầm phục vụ phát triển kinh tế, xã hội hệ thống giếng khai thác nước ngầm trạm bơm, âu thuyền	nt
11	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa công trình, nhà ở hiện có ở ngoài bãi sông (phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và không nằm trong khu vực bị sạt lở, ngoài phạm vi bảo vệ đê điều)	nt
12	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép Sử dụng xe cơ giới đi trên đê, qua đê (vượt quá tải trọng cho phép hoặc đi sẽ làm hư hỏng công trình đê điều)	nt
13	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng công trình tạm thời phục vụ dân sinh, kinh tế ở: bãi sông lòng sông trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
14	Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy phép xây dựng, cải tạo công trình giao thông liên quan đến đê điều	nt
15	Thẩm định, thoả thuận kỹ thuật phần liên quan đến đê điều, thoát lũ để Tổ chức, cá nhân trình	nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	cấp có thẩm quyền chấp thuận dự án đầu tư công trình có liên quan đến đê điều, thoát lũ	
16	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép cắt, xé đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
17	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
18	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng công qua đê, xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bờ sông, lòng sông	nt
19	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng công trình ngầm khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1 ki lô mét tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều	nt
20	Thẩm định, trình UBND tỉnh Gia hạn giấy phép sử dụng đê; kè bảo vệ đê, công qua đê làm nơi neo đậu tàu thuyền, bè, mảng	nt
21	Thẩm định, thoả thuận kỹ thuật phần liên quan đến đê điều, thoát lũ để Tổ chức/Cá nhân trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép khai thác đất, đá, cát, sỏi khoáng sản khác ở bờ sông, lòng sông.	nt
22	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép để vật liệu, đào ao, giếng ở bờ sông	nt
23	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép nạo, vét luồng, lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều.	nt
24	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng công trình ở bờ sông, ngoài phạm vi bảo vệ đê điều (thuộc dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	nt
25	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng công trình ở bờ sông nơi chưa có công	nt

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	trình xây dựng: Công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thuỷ lợi công trình ngầm phục vụ phát triển kinh tế, xã hội hệ thống giếng khai thác nước ngầm trạm bơm, âu thuyền	
26	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa công trình, nhà ở hiện có ở ngoài bờ sông (phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch đê điều, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và không nằm nt trong khu vực bị sạt lở, ngoài phạm vi bảo vệ đê điều)	nt
27	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép Sử dụng xe cơ giới đi trên đê, qua đê (vượt quá tải trọng cho phép hoặc đi sẽ làm hư hỏng công trình đê điều)	nt
28	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng công trình tạm thời phục vụ dân sinh, kinh tế ở: bờ sông lòng sông trong phạm vi bảo vệ đê điều	nt
29	Thẩm định, trình UBND tỉnh gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo công trình giao thông liên quan đến đê điều	nt